TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75 /2020/DSST.
Ngày: 30/9/2020.
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Vịnh và bà Cấn Thị Thành.
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Phòng xử án TAND huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 101/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 77/2020/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1978. (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 03, khu phố H1, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1974. (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 11, xã J, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981. (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 03, khu phố H1, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.
Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị H: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1974. (có mặt)
Địa chỉ: Thôn 07, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/3/2020;trong các bản tự khai, biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn (ông Phạm Văn D); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Nguyễn Thị H) và lời trình bày tại phiên tòa của người đại diện theo ủy quyền của ông D, bà H (bà Phạm Thị B):

Ngày 06/3/2018 ông D có ký gửi *(bán)* 10 tấn tiêu đen khô đủ độ cho đại lý Lực D1 do bà Nguyễn Thị D1, ông Võ Tấn L làm chủ (nhưng chưa chốt giá bán cụ thể); đây là tài sản chung của vợ chồng ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị H. Khi ký gửi bà D1 có hẹn khi nào vợ chồng ông D, bà H cần thì chỉ cần báo trước cho bà D1 01 tuần hoặc 10 ngày thì bà D1 sẽ thu xếp thanh toán hết số nợ, tuy nhiên khi cần tiền để phục vụ cuộc sống gia đình vợ chồng ông D, bà H đã nhiều lần yêu cầu bà D1, ông L phải có nghĩa vụ trả số tiêu còn nợ lại nhưng bà D1, ông L vẫn không thực hiện, trong giấy hẹn nợ ngày 25/01/2020 bà Nguyễn Thị D1 hẹn đến ngày 10/2/2020 âm lịch (tức ngày 03/3/2020 dương lịch) sẽ thanh toán 10 tấn tiêu cho ông Phạm Văn D nhưng bà D1 vẫn không thực hiện như cam kết. Chính vì vậy, ông D, bà H yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị D1 và ông Võ Tấn L phải trả cho ông D, bà H 10 tấn tiêu đen khô đủ độ theo giá thị trưởng, tạm tính theo giá thị trường tại thời điểm khởi kiện (ngày 11/3/2020) thì giá trị của 10 tấn tiêu đen khô đủ độ có giá trị khoảng 350.000.000 đồng. Quá trình làm việc tại Tòa án ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị H trình bày việc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản không liên quan đến ông Võ Tấn L; do đó ông D, bà H thay đổi nội dung yêu cầu và chỉ yêu cầu một mình bà Nguyễn Thị D1 phải có nghĩa vụ trả nợ.

Tại bản tự khai; biên bản lấy lời khai và các biên bản làm việc tại Tòa án, bị đơn bà Nguyễn Thị D1 trình bày:

Trước đây bà Nguyễn Thị D1 có làm đại lý thu mua nông sản nhưng hiện nay đã giải thể và không còn kinh doanh. Bà D1 công nhận vào ngày 06/3/2020 ông Phạm Văn D có bán cho bà D1 10 tấn tiêu khô đủ độ, thời điểm đó hai bên chưa chốt giá mua bán và bà D1 đã nhận đủ 10 tấn tiêu khô của ông D. Đến thời điểm cuối năm 2019 bà D1 làm ăn thua lỗ không có khả năng trả nợ nên đến ngày 25/01/2020 hai bên có làm giấy chốt nợ và hẹn đến ngày 10/2/2020 âm lịch (tức ngày 03/3/2020 dương lịch) sẽ thanh toán 10 tấn tiêu cho ông Phạm Văn D. Giấy tờ mua bán tiêu và xác nhận nợ tiêu đều do bà D1 ký, không có chữ ký của ông Võ Tấn L. Ông L và bà D1 chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, việc mua bán tiêu với ông D do bà D1 trực tiếp mua bán và làm ăn riêng, không liên quan đến ông L. Bà Nguyễn Thị D1 thừa nhận nghĩa vụ trả nợ đối với số tiêu đã mua của ông D, bà H; Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn nên bà D1 có nguyện vọng được trả số tiêu cho ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thi H làm 02 đợt: Đợt 1 trả 06 tấn tiêu khô vào ngày 28/3/2020; đợt 2 trả 04 tấn tiêu khô vào ngày 20/12/2020.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành nghiêm túc quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ

tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy việc xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- *Về tố tụng*: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bà Nguyễn Thị D1 phải thanh toán cho ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị H giá trị 10 tấn tiêu đen theo giá thị trường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc thẩm tra tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Nguyễn Thị D1 cư trú tại: thôn 11, xã J, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 06/3/2020 bà Nguyễn Thị D1 có mua của ông Phạm Văn D 10 tấn tiêu đen khô đủ độ nhưng tại thời điểm mua chưa chốt giá mua bán, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán theo giá trị thị trường của 10 tấn tiêu đen khô đủ độ; do đó quan hệ xác định là *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Vào ngày 06/3/2018 ông Phạm Văn D bán cho bà Nguyễn Thị D1 10 tấn tiêu đen khô đủ độ, thể hiện trong hóa đơn ngày 06/3/2020 có chữ ký của bà Nguyễn Thị D1; số tiêu này là tài sản chung của vợ chồng ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị H; khi cần tiền để lo công việc gia đình ông D, bà H đã nhiều lần yêu cầu bà D1 trả số nhưng bà D1 vẫn không thực hiện, ngày 25/01/2020 bà Nguyễn Thị D1 có viết giấy hẹn đến ngày 10/2/2020 âm lịch (tức ngày 03/3/2020 dương lịch) sẽ thanh toán 10 tấn tiêu cho ông Phạm Văn D; đến thời hạn thanh toán ông D, bà H yêu cầu bà D1 phải thanh toán nhưng bà D1 không thực hiện. Do đó ông D, bà H khởi kiện ra Tòa án. Trong quá trình giải quyết bà D1 thừa nhận nghĩa vụ trả nợ như nội dung nguyên đơn đã yêu cầu nhưng vì điều kiện hiện tại khó khăn nên xin được trả dần làm 02 đợt: Đợt 1 trả 06 tấn tiêu khô vào ngày 28/3/2020; đợt 2 trả 04 tấn tiêu khô vào ngày 20/12/2020 nhưng không được ông D, bà H chấp nhận và đề nghị Tòa án buộc bà D1 phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

HĐXX thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chính đáng, nên chấp nhận.

Trên cơ sở xác minh giá tiêu trên địa bàn Đắk Nông ngày 29/9/2020 là 49.500 đồng/kg, tương đương giá trị của 10 tấn tiêu là: *49.500 đ/kg x 10.000 kg = 495.000.000 đồng;* cần buộc bị đơn phải thanh toán giá trị của 10 tấn tiêu theo giá trị thị trường tại thời điểm xét xử.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy bà Nguyễn Thị D1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 217, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phạm Văn D.

Buộc Bà Nguyễn Thị D1 phải thanh toán cho ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị H số tiền 495.000.000 đồng.

Kể từ ngày ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị D1 không thi hành thì bà D1 còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị D1 phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 23.800.000 đồng.

Hoàn trả ông Phạm Văn D 8.750.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song theo biên lai số 0000391 ngày 11 tháng 3 năm 2020.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đăk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song (02 bản);*
- *CCTHDS huyện Đắk Song;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Trọng Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN TP – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Trọng Sơn